

Số: 09/2024/QĐST-DS

Quận 5, ngày 18 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Mai Thị Thái Hòa.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 249/2023/TLST - DS ngày 05 tháng 12 năm 2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” đối với ông **Phó Minh T**, sinh ngày 13/11/1978 có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ **số I D, Phường A, Quận E, Thành Phố Hồ Chí Minh**, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2024/QĐST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà **Nguyễn Thị Ngọc L**, sinh năm 1956; địa chỉ: **Số I D, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh**.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Phó Minh T1**, sinh năm 1980; địa chỉ: **Số I D, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh**.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

*Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 29/11/2023 và tại bản tự khai, người yêu cầu là bà **Nguyễn Thị Ngọc L** trình bày:*

Bà và ông **Phó L1**, sinh năm 1951 (chết ngày 5/9/2009) là vợ chồng chung sống với nhau từ năm 1976 và có hai người con duy nhất là: Ông **Phó Minh T**, sinh năm 1978 và ông **Phó Minh T1**, sinh năm 1980. Ngoài ông **Phó Minh T**, sinh năm 1978 và ông **Phó Minh T1**, sinh năm 1980, bà **L** và ông **Phó L1** không có người con chung nào khác, bà và ông **L1** cũng không có con riêng hay con nuôi nào khác.

Từ năm 1979, ông **Phó Minh T** bị sốt, sau đó ông **T** bị bệnh dẫn đến đầu óc không ổn định, khuyết tật nặng về trí tuệ đã được Ủy ban nhân dân Phường A cấp giấy xác nhận khuyết tật và được Ủy ban nhân dân Phường A1 cấp sổ lĩnh tiền trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng vì bị bệnh tâm thần. Bà là người trực tiếp chăm sóc

nuôi dưỡng ông **Phó Minh T** từ trước cho đến nay nên bà biết rõ ông **T** không phát sinh mối quan hệ vợ chồng với bất kỳ ai và ông **T** cũng không có con ruột hay con nuôi.

Ngày 11/12/2023, bà **L** có đưa ông **T** đến Trung tâm pháp y tâm thần **Sở y tế Thành phố H** để giám định sức khỏe tâm thần theo Bản kết luận khám sức khỏe tâm thần số 9700/KLGD/TTGĐPYTT ngày 11/12/2023 của **Trung tâm pháp y tâm thần Sở y tế Thành phố H** kết luận ông **T** chậm phát triển tâm thần, mức độ nặng và mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Nay, bà yêu cầu Tòa án xem xét tuyên bố ông **Phó Minh T** bị mất năng lực hành vi dân sự, mục đích của việc yêu cầu là để thực hiện thủ tục cử người giám hộ cho ông **T** theo quy định pháp luật để giải quyết các các vấn đề liên quan đến nhà đất.

Tại phiên họp hôm nay, bà **L** vẫn giữ nguyên ý kiến yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 5 tuyên bố ông **Phó Minh T** là người mất năng lực hành vi dân sự.

*Tại bản tự khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông **Phó Minh T1** trình bày:*

Cha mẹ ông là ông **Phó L1**, sinh năm 1951 (chết ngày 5/9/2009) là bà **Nguyễn Thị Ngọc L** là vợ chồng chung sống với nhau từ năm 1976 và có hai người con duy nhất là: ông và anh trai là ông **Phó Minh T**, sinh năm 1978. Ngoài ông và ông **Phó Minh T**, sinh năm 1978 thì ba mẹ ông không có người con chung nào khác, cũng không có con riêng hay con nuôi nào khác.

Từ năm 1979, anh ông là ông **Phó Minh T** bị sốt, sau đó ông **T** bị bệnh dẫn đến đầu óc không ổn định, khuyết tật nặng về trí tuệ đã được **Ủy ban nhân dân Phường A** cấp giấy xác nhận khuyết tật và được **Ủy ban nhân dân Phường A1** cấp sổ lĩnh tiền trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng vì bị bệnh tâm thần. Ông ở cùng mẹ và ông **T** từ trước cho đến nay và biết rõ ông **T** không phát sinh mối quan hệ vợ chồng với bất kỳ ai và ông **T** cũng không có con ruột hay con nuôi.

Ngày 11/12/2023, bà **L** có đưa ông **T** đến Trung tâm pháp y tâm thần **Sở y tế Thành phố H** để giám định sức khỏe tâm thần theo Bản kết luận khám sức khỏe tâm thần số 9700/KLGD/TTGĐPYTT ngày 11/12/2023 của **Trung tâm pháp y tâm thần Sở y tế Thành phố H** có kết luận ông **T** chậm phát triển tâm thần, mức độ nặng và mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ông ở cùng ông **T** từ trước cho đến nay và biết rõ ông **T** không phát sinh mối quan hệ vợ chồng với bất kỳ ai và ông **T** cũng không có con ruột hay con nuôi. Ông đồng ý việc bà **L** yêu cầu Tòa án xem xét tuyên bố ông **Phó Minh T** bị mất năng lực hành vi dân sự, mục đích của việc yêu cầu là để thực hiện thủ tục cử người giám hộ cho ông **T** theo quy định pháp luật để giải quyết các các vấn đề liên quan đến nhà đất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự cũng như tại phiên họp, Thẩm phán đã tiến hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân

sự trong việc giải quyết đơn yêu cầu. Người yêu cầu trong việc dân sự được thực hiện các quyền và chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ngọc L tuyên ông Phó Minh T mất năng lực hành vi dân sự.

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng giải quyết việc dân sự, Thư ký tại phiên họp: Từ khi thụ lý vụ việc cho đến khi tại phiên họp hôm nay, Hội đồng giải quyết việc dân sự, Thư ký tại phiên họp đã tuân theo đúng các quy định tại Điều 367, Điều 369 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định tại Điều 70, Điều 73 của Bộ luật Tố tụng dân sự và có đơn xin vắng mặt tại phiên họp đúng quy định tại Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung việc dân sự: Căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự, khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 376, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án nhân dân Quận 5 chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ngọc L tuyên bố ông Phó Minh T bị mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bà Nguyễn Thị Ngọc L yêu cầu tuyên bố ông Phó Minh T mất năng lực hành vi dân sự. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Phó Minh T cư trú tại Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh nên Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc dân sự thuộc trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên họp theo khoản 2 Điều 21 và khoản 1 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy, người yêu cầu là bà Nguyễn Thị Ngọc L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phó Minh T1 có mặt tại phiên họp. Vì vậy, Tòa án tiến hành mở phiên họp theo quy định tại Điều 361, Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

[2.1] Xét theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 29/11/2023 của bà Nguyễn Thị Ngọc L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Phó Minh T, sinh ngày 13/11/1978 mất năng lực hành vi dân sự. Xét thấy, tại các Bản sao giấy khai sinh số 209/1978 đăng ký khai sinh tại Ủy ban nhân dân Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 22/11/1978 thể hiện ông Phó Minh T con của bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Phó L1. Theo Trích lục khai tử số 456/TLKT-BS ngày 16/6/2023 thì ông Phó L1, sinh ngày 15/11/1951 mất ngày 05/9/2009. Do đó, việc bà L là mẹ ruột của ông T yêu cầu Tòa

án tuyên bố ông **T** mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.2] Ngày 08/12/2023, theo yêu cầu của bà **Nguyễn Thị Ngọc L**, Tòa án đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 275/2023/QĐ-TA về việc Trưng cầu **Trung tâm pháp y Tâm thần khu vực Thành phố H**, **Bộ Y** giám định năng lực hành vi dân sự của đương sự. Tòa án nhận được Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 9700/KLGĐ/TTGĐPYTT ngày 11/12/2023 của **Trung tâm pháp y Tâm thần khu vực Thành phố H**, **Bộ Y** đối với ông **Phó Minh T** có nội dung như sau:

“1.1 Về y học:

Đương sự có: Chậm phát triển tâm thần, mức độ nặng (F72 – ICD).

1.2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

[2.3] Theo Công văn số 1324/UBND-TP ngày 25/12/2023 của Ủy ban nhân dân Phường A1, Quận E về việc hỗ trợ xác minh tình trạng nhân thân liên quan đến ông **Phó Minh T** có địa chỉ tại **I D, Phường A, Quận E** thì:

- Ông **Phó L1** (sinh năm 1951, chết ngày 05/9/2009) và bà **Nguyễn Thị Ngọc L**, sinh năm 1956 không có đăng ký kết hôn tại **Phường A, Quận E**.

- Ông **Phó L1** và bà **Nguyễn Thị Ngọc L** có 02 người con tên là **Phó Minh T**, sinh năm 1978 và **Phó Minh T1**, sinh năm 1980 cùng địa chỉ **I D, Phường A, Quận E**.

- Hiện tại ông **Phó Minh T**, sinh năm 1978 chưa đăng ký kết hôn với ai.

- Ông **Phó Minh T** có giấy xác nhận khuyết tật số 08/HCM/05/082 do Ủy ban nhân dân Phường A, Quận E cấp ngày 04/7/2014.

[2.4] Từ các nhận định trên, xét yêu cầu của bà **Nguyễn Thị Ngọc L** là phù hợp tình trạng sức khỏe của ông **Phó Minh T** và phù hợp với kết luận giám định pháp y tâm thần của cơ quan chuyên môn. Do vậy, có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà **Nguyễn Thị Ngọc L** về việc tuyên bố ông **Phó Minh T** mất năng lực hành vi dân sự.

[2.5] Việc giám hộ của ông **Phó Minh T** sẽ thực hiện theo quy định tại Điều 53, Điều 57, Điều 58 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà **Nguyễn Thị Ngọc L** thuộc trường hợp được miễn lệ phí theo quy định về lệ phí, án phí của Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự 2015;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q;

[1] Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ngọc L. Tuyên bố Phó Minh T, sinh ngày 13/11/1978 có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ số I D, Phường A, Quận E, Thành Phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

[2] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Ngọc L đã trên 60 tuổi theo Điều 2 Luật người cao tuổi năm 2009 thuộc trường hợp được miễn án phí theo điểm đ, khoản 1, Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[3] Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- VKSND Quận 5;
- Chi Cục THADS Quận 5;
- UBND Phường 12, Quận 5;
- Người yêu cầu;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Mai Thị Thái Hòa

